TAND HUYỆN TU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST - HNGD	*TU, ngày 21 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Chu Văn H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thu Th và anh Chu Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu Th và anh Chu Văn H thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Phạm Thị Thu Th và anh Chu Văn H có hai con chung, hai bên thỏa thuận: Chị Phạm Thị Thu Th là người trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục hai con chung Chu HA, sinh ngày 23/6/2014 và Chu ĐH, sinh ngày 22/10/2017 cho đến khi hai con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Anh Chu Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị Thu Th không yêu cầu anh Chu Văn H phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Chu HA và Chu ĐH.

2.4 Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Phạm Thị Thu Th và anh Chu Văn H tự thỏa thuận, đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Nguyên đơn chị Phạm Thị Thu Th và bị đơn anh Chu Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Phạm Thị Thu Th tự nguyện nộp số tiền án phí mà anh Chu Văn H phải chịu. Tổng cộng chị Phạm Thị Thu Th phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác nhận chị Phạm Thị Thu Th đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0001403 ngày 12 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh Lai Châu. Trả lại cho chị Phạm Thị Thu Th số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai châu;
- VKSND huyện TU;
- Chi cục THADS huyện TU;
- UBND T[2] TU, huyện TU ;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Dương Thị Tuyết Thanh